

Số: 17/2023/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 18/TTr-SVHTTDL ngày 10 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Đối với các Di tích quốc gia

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm quản lý di tích cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện có di tích trực tiếp quản lý.

2. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao trực tiếp quản lý di tích thì Ủy ban nhân dân cấp huyện đó căn cứ vào giá trị, quy mô di tích trên địa bàn xây dựng Đề án về mô hình tổ chức quản lý di tích theo hướng bố trí kiêm nhiệm, không tăng thêm biên chế, tự trang trải kinh phí. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tham gia quản lý cùng địa phương. Cơ cấu, thành phần của mô hình tổ chức quản lý di tích gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể có liên quan của cấp huyện”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Các hoạt động quản lý di tích

1. Tổ chức kiểm kê di tích

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện việc kiểm kê di tích trên địa bàn toàn tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố Danh mục kiểm kê di tích.

b) Hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức rà soát, đánh giá và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định bổ sung Danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh.

c) Định kỳ 5 năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức rà soát, đánh giá và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê di tích đối với những di tích không đủ tiêu chuẩn.

2. Tổ chức lập hồ sơ xếp hạng di tích

a) Việc xếp hạng di tích thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa (sau đây gọi tắt là Nghị định số 98), Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh và các quy định của pháp luật có liên quan, Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập hồ sơ khoa học, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xếp hạng Di tích cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành lập hồ sơ đề nghị xếp hạng.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Lập hồ sơ khoa học trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng Di tích quốc gia. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành lập hồ sơ đề nghị xếp hạng.

- Lập hồ sơ khoa học, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành lập hồ sơ đề nghị xếp hạng.

3. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích

a) Sau khi có quyết định xếp hạng di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt, Bằng xếp hạng Di tích quốc gia.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng Di tích cấp tỉnh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc đón nhận Bằng xếp hạng Di tích cấp tỉnh.

c) Kinh phí tổ chức được hỗ trợ từ nguồn kinh phí cấp tỉnh, cấp huyện hoặc huy động nguồn vốn xã hội hóa.

4. Quản lý nguồn thu, chi của di tích

a) Nguồn thu từ di tích bao gồm:

- Phí tham quan di tích (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp từ hoạt động quản lý, sử dụng và phát huy giá trị di tích gồm: tiền công đức, tài trợ cho di tích và các dịch vụ khác...

b) Quản lý và sử dụng nguồn thu từ di tích:

- Nguồn thu từ phí tham quan di tích phải được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.
- Quản lý, thu chi tiền công đức, tài trợ cho di tích thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Việc quản lý, sử dụng các nguồn thu từ di tích phải được công khai, minh bạch và do đơn vị, tổ chức quản lý di tích thực hiện, chịu sự giám sát, kiểm tra của chính quyền cấp quản lý trực tiếp di tích.

5. Quy hoạch di tích

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ phục hồi di tích lịch sử (sau đây gọi tắt là Nghị định số 166) và các quy định của pháp luật có liên quan.”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:

“2. Đơn vị, tổ chức được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm gắn biển báo, xây dựng nội quy di tích, bản trích giới thiệu nội dung di tích và triển khai cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích trên thực địa theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 98, Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cắm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng, các quy định của pháp luật có liên quan”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 10 như sau:

“1. Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thực hiện theo quy định tại Nghị định số 166; Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (sau đây gọi tắt là Thông tư số 15) và các quy định của pháp luật có liên quan.”.

“b) Thẩm quyền, quy trình, thủ tục tu sửa cấp thiết di tích thực hiện theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Thông tư số 15 và các quy định của pháp luật có liên quan.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 11 như sau:

“1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị lịch sử, giá trị văn hóa các di tích trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức phong phú để thu hút khách du lịch đến tham quan di tích.

2. Đối với các điểm di tích có tổ chức lễ hội phải thực hiện các quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Việc tổ chức các hoạt động của lễ hội phải phù hợp với thuần phong mỹ tục và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích.”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản, điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

1. Thay thế một số cụm từ sau đây:

a) Thay thế cụm từ “chính quyền địa phương” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại Điều 5.

b) Thay thế cụm từ “các địa phương” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích” tại khoản 1 Điều 7; thay thế cụm từ “chính quyền địa phương” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 2 Điều 7.

c) Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân các huyện, thị xã” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 2 Điều 17, Điều 21, Điều 22.

2. Bãi bỏ Điều 4 tại Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **10** tháng **6** năm 2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH Đắk Nông;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, KGVX (H).

06

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

